| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN AN LÃO**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2023/QĐST-DS | *An Lão, ngày 18 tháng 4 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN
# TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TP. HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Bùi Thu Lan.

Căn cứ các điều 213, 235, 246 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 649, Điều 650, Điều 651 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2022/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Văn Q, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Hoàng Văn T - Luật sư thuộc văn phòng luật sư T - Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị T, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị M, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Phạm Thị M1, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

3. Ông Phạm Văn K, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

4. Bà Phạm Thị L, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

5. Ông Phạm Văn Q1, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

6. Bà Phạm Thị L, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị M, bà Phạm Thị M1, ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị L và bà Phạm Thị L1 là ông Phạm Văn Q1, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng (văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 12 năm 2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Trang, có lời chứng của công chứng viên Nguyễn Trang, số chứng thực 251/2022/CTCK, quyển số 01/2022/SCT/CK, ĐC).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự bà Phạm Thị M, Phạm Thị M1, ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị L, ông Phạm Văn Q1, bà Phạm Thị L1, bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn Q đều thoả thuận:

- Tài sản thừa kế cụ Phạm Văn K và cụ Đặng Thị N gồm: Diện tích đất 776,7m$^2$ đo thực tế tại thửa đất số 13A, tờ bản đồ số 07 (293-B-2), địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng đã được Uỷ ban nhân dân huyện An Lão cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 641322, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H949/AL, ngày 03 tháng 11 năm 2008 mang tên chủ sử dụng Phạm Văn K và Đặng Thị N. Trên đất có 01 ngôi nhà gỗ 03 gian, tường xây gạch chỉ diện tích 40m$^2$, công trình phụ gồm nhà bếp, nhà dưới, bể nước, nhà vệ sinh, sân bê tông và tường bao. Tổng trị giá là 1.677.098.826 đồng.

- Các đương sự thoả thuận chia tài sản thừa kế:

+ Giao cho ông Phạm Văn Q diện tích đất 191m$^2$ tại thửa đất số 13A, tờ bản đồ số 07 (293-B-2), địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng, từ mốc 3 đến

mốc 8, có tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường thôn, từ mốc 7 đến mốc 8 dài 7,3m; phía đông giáp đất (phần đất thừa kế) ông Phạm Văn Q, từ mốc 8 đến mốc 3 dài 34,78m; phía nam giáp đất ông Đuốc, từ mốc 3 đến mốc 4 dài 2,59m; phía tây giáp giáp đất bà Quế, từ mốc 4 đến mốc 5 dài 12,5m, từ mốc 5 đến mốc 6 dài 5,2m, từ mốc 6 đến mốc 7 dài 21,5m.

(Có sơ đồ thửa đất kèm theo).

+ Giao cho ông Phạm Văn Q diện tích đất 585,7m$^2$ tại thửa đất số 13A, tờ bản đồ số 07 (293-B-2), địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng gồm mốc 1, 2, 3 và mốc 8, có tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường thôn, từ mốc 8 đến mốc 1 dài 15,9m; phía đông giáp đất bà Phạm Thị T, từ mốc 1 đến mốc 2 dài 39,16m; phía nam giáp đất ông Đ, từ mốc 2 đến mốc 3 dài 16,26m; phía tây giáp (phần đất thừa kế) ông Phạm Văn Q1, từ mốc 3 đến mốc 8 dài 34,78m.

(Có sơ đồ thửa đất kèm theo).

Các đương sự có quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất nêu trên theo quyết định của Toà án.

+ Phần tài sản trên đất gồm: Công trình xây dựng trị giá 118.448.826 đồng, cây cối trị giá 6.650.000 đồng, các đương sự rút yêu cầu chia tài sản thừa kế. Giao bà Phạm Thị T tháo rỡ, xử lý toàn bộ tài sản trên đất tại thửa đất số 13A, tờ bản đồ số 07 (293-B-2), địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng để bàn giao mặt bằng cho ông Phạm Văn Q, ông Phạm Văn Quyết.

3. Về án phí: Ông Phạm Văn Q1 nhận nộp 9.550.000đ (chín triệu, năm trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Phạm Văn Q nhận nộp 21.606.482 đ (hai mươi mốt triệu, sáu trăm lẻ sáu nghìn, bốn trăm tám mươi hai đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Phạm Văn Q đã nộp là 18.400.000đ (mười tám triệu, bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001341, ngày 03 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Ông Phạm Văn Q còn phải nộp 3.206.482đ làm tròn số là 3.206.000 đ (ba triệu hai trăm lẻ sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Chi phí tố tụng khác: Nguyên đơn ông Phạm Văn Q nhận chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản ngày 05 tháng 01 năm 2023 là 7.220.000đ (bảy triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), ông Quyên đã nộp đủ tiền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Tuấn Anh**